

Số: 674/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 15 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động Thương binh và Xã hội/UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Bình Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 567/TTr-SLĐTBXH ngày 28 tháng 02 năm 2018,

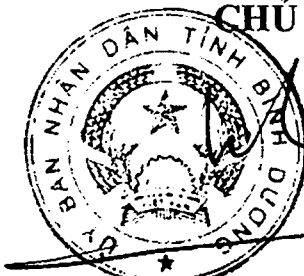
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 159 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động Thương binh và Xã hội /UBND cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Bình Dương (Cụ thể: 111 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh; 25 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 23 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *ct*

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, KSTT, VX, Website;
- Lưu: VT, Hiếu.

CHỦ TỊCH

[Signature]

Trần Thanh Liêm

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI/ỦY BAN
NHÂN DÂN DÂN CẤP HUYỆN/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 631/QĐ-UBND ngày 15/3/2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**I. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở
La động Thương binh và Xã hội (111 TTHC).**

STT		Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Lao động nước ngoài (02 TTHC)		
1	1	Thủ tục Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày
2	2	Thủ tục Đăng ký hợp đồng cá nhân
II. Lĩnh vực An toàn lao động (08 TTHC)		
3	1	Thủ tục Đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa.
4	2	Thủ tục Báo cáo công tác An toàn, vệ sinh lao động.
5	3	Thủ tục Thông báo về việc tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi vào làm việc.
6	4	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với các đơn vị do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, Tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) Hạng B, hạng C
7	5	Thủ tục Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A của tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý.
8	6	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động đối với trường hợp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận hạng A của tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý.
9	7	Thủ tục thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với các đơn vị do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quyết định thành lập), hạng B, hạng C.

10	8	Thủ tục khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
III. Lĩnh vực Việc làm (19 TTHC)		
11	1	Thủ tục Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp.
12	2	Thủ tục tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp.
13	3	Thủ tục tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp.
14	4	Thủ tục chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.
15	5	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi).
16	6	Thủ tục chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến).
17	7	Thủ tục giải quyết hỗ trợ học nghề.
18	8	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm.
19	9	Thủ tục thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng.
20	10	Thủ tục giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động.
21	11	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.
22	12	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.
23	13	Thủ tục gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.
24	14	Thủ tục báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài.
25	15	Thủ tục đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài.
26	16	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động.
27	17	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
28	18	Thủ tục cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
29	19	Thủ tục thu hồi giấy phép lao động.
IV. Lĩnh vực Thanh tra (02 TTHC)		
30	1	Thủ tục Gửi biên bản điều tra tai nạn lao động và biên bản cuộc họp công bố biên bản điều tra TNLD đến Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (nếu có).

31	2	Thủ tục Gửi báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động.
V. Lĩnh vực Lao động tiền lương, quan hệ lao động (08 TTHC)		
32	1	Thủ tục Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động.
33	2	Thủ tục Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động.
34	3	Thủ tục Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động.
35	4	Thủ tục Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp.
36	5	Thủ tục Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty TNHH Một thành viên do UBND tỉnh làm chủ sở hữu.
37	6	Thủ tục Xếp hạng công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III).
38	7	Thủ tục Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp.
39	8	Thủ tục Thông báo việc tổ chức làm thêm giờ từ 200 giờ đến 300 giờ.
VI. Lĩnh vực Người có công (29 TTHC)		
40	1	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động.
41	2	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần.
42	3	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần.
43	4	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra
44	5	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ.
45	6	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác.
46	7	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến.

47	8	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
48	9	Thủ tục giám định vết thương còn sót.
49	10	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh.
50	11	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
51	12	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
52	13	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày.
53	14	Thủ tục giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.
54	15	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.
55	16	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công.
56	17	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng
57	18	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.
58	19	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
59	20	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ.
60	21	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết.
61	22	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ.
62	23	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ
63	24	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ.
64	25	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình.
65	26	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ.
66	27	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ.
67	28	Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia.
68	29	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham

		gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
--	--	--

VII. Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội (08 TTHC)

69	1	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
70	2	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.
71	3	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.
72	4	Thủ tục Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân.
73	5	Thủ tục Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân.
74	6	Thủ tục Đưa người nghiện ma túy, người bán dâm tự nguyện vào cai nghiện, chữa trị, phục hồi tại Cơ sở cai nghiện ma túy.
75	7	Thủ tục Chế độ thăm gặp đối với học viên tại Cơ sở cai nghiện ma túy.
76	8	Thủ tục nghỉ chịu tang của học viên tại Cơ sở cai nghiện ma túy.

VIII. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (24 TTHC)

77	1	Thủ tục công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục.
78	2	Thủ tục miễn nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục.
79	3	Thủ tục công nhận trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận.
80	4	Thủ tục thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
81	5	Thủ tục thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
82	6	Thủ tục chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
83	7	Thủ tục giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
84	8	Thủ tục chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
85	9	Thủ tục đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục

		trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
86	10	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp.
87	11	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp.
88	12	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp.
89	13	Thủ tục cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
90	14	Thủ tục cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
91	15	Thủ tục cho phép mở phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (tại các tỉnh, thành phố khác với tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở chính của trường trung cấp).
92	16	Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
93	17	Thủ tục thành lập hội đồng trường trung cấp công lập thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
94	18	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
95	19	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Sở, UBND cấp huyện.
96	20	Thủ tục thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tự thực.
97	21	Thủ tục bổ nhiệm hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc Sở, UBND cấp huyện.
98	22	Thủ tục công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tự thực.
99	23	Thủ tục miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường trung cấp công lập Sở, UBND cấp huyện.
100	24	Thủ tục xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp.
IX. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (11 TTHC)		
101	1	Thủ tục Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.
102	2	Thủ tục Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật.

103	3	Thủ tục đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
104	4	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
105	5	Thủ tục giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
106	6	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
107	7	Thủ tục cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.
108	8	Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh
109	9	Thủ tục tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.
110	10	Thủ tục tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.
111	11	Thủ tục dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.

II. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện (25 TTHC).

I. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội (03 TTHC)		
1	1	Thủ tục Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân.
2	2	Thủ tục hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện.
3	3	Thủ tục miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại trung tâm quản lý sau cai nghiện.
II. Lĩnh vực Người có công (03 TTHC)		
4	1	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ.
5	2	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng
6	3	Thủ tục mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân.
III. Lĩnh vực Lao động tiền lương, quan hệ lao động (16 TTHC)		
7	1	Thủ tục gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp.
8	2	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền.
9	1	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật; người khuyết tật mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi).
10	2	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn huyện, thị xã, thành phố tỉnh Bình Dương.
11	3	Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Bình Dương.
12	4	Thủ tục hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp.
13	5	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (bao gồm cả người khuyết tật đặc biệt nặng).
14	6	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng.
15	7	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích Hồ sơ giải quyết di chuyển đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng đến hưởng tại tỉnh khác chăm sóc.

16	8	Thủ tục thực hiện hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng.
17	9	Thủ tục đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
18	10	Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
19	11	Thủ tục giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
20	12	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội.
21	13	Thủ tục cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có cấp phép hoạt động do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.
22	14	Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.
23	15	Thủ tục tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện. Thủ tục tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.
24	16	Thủ tục dừng trợ cấp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.
V. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (01 TTHC)		
25	1	Thủ tục bổ nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên công lập trực thuộc UBND cấp huyện.

III. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã (23 TTHC).

I. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội (05 TTHC)		
1	1	Thủ tục quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình.
2	2	Thủ tục quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng.
3	3	Thủ tục hoãn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng.
4	4	Thủ tục miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng.
5	5	Thủ tục Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân.
II. Lĩnh vực Người có công (02 TTHC)		
6	1	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ.
7	2	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi.
III. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (08 TTHC)		
8	1	Thủ tục xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật.
9	2	Thủ tục Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật.
10	3	Thủ tục Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở.
11	4	Thủ tục Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng.
12	5	Thủ tục Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em.
13	6	Thủ tục Đưa đối tượng ra khỏi cơ sở trợ giúp trẻ em.
14	7	Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn năm 2016-2020 thuộc diện đối tượng ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế.
15	8	Thủ tục đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.
IV. Lĩnh vực Giảm nghèo (02 TTHC)		
16	1	Thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ thoát nghèo phát sinh trong năm.
17	2	Thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm.
V. Lĩnh vực Trẻ em (06 TTHC)		
18	1	Thủ tục áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.

19	2	Thủ tục chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em.
20	3	Thủ tục phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
21	4	Thủ tục đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em.
22	5	Thủ tục thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em.
23	6	Thủ tục chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.